

Số: 01/QĐ-BNV

Hà Nội, ngày 01 tháng 01 năm 2023

QUYẾT ĐỊNH

Ban hành Chương trình công tác của Bộ Nội vụ năm 2023

BỘ TRƯỞNG BỘ NỘI VỤ

Căn cứ Nghị định số 63/2022/NĐ-CP ngày 12/9/2022 của Chính phủ quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn và cơ cấu tổ chức của Bộ Nội vụ;

Căn cứ Nghị quyết của Chính phủ về nhiệm vụ, giải pháp chủ yếu thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội và Dự toán ngân sách nhà nước năm 2023;

Xét đề nghị của Chánh Văn phòng Bộ.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Ban hành kèm theo Quyết định này Chương trình công tác của Bộ Nội vụ năm 2023.

Điều 2. Quyết định này là căn cứ triển khai thực hiện nhiệm vụ công tác định kỳ và cơ sở để xem xét, đánh giá mức độ hoàn thành nhiệm vụ công tác của các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ.

Điều 3. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký ban hành. Chánh Văn phòng Bộ, Thủ trưởng các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. *Đu*

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Bộ trưởng Phạm Thị Thanh Trà;
- Các đồng chí Thủ trưởng;
- Lưu: VT, VP (THTK).

BỘ TRƯỞNG



Phạm Thị Thanh Trà

CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC CỦA BỘ NỘI VỤ NĂM 2023
(Kèm theo Quyết định số 01/QĐ-BNV ngày 01 tháng 01 năm 2023 của Bộ Nội vụ)

I. PHƯƠNG CHÂM HÀNH ĐỘNG VÀ NHIỆM VỤ TRỌNG TÂM

Tiếp tục quán triệt Nghị quyết Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Nghị quyết số 18-NQ/TW, số 19-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII, Nghị quyết số 27-NQ/TW, số 28-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XIII và các Nghị quyết của Bộ Chính trị, của Quốc hội và Chính phủ; căn cứ chức năng, nhiệm vụ và yêu cầu thực tiễn đặt ra, phát huy kết quả đạt được năm 2022. Năm 2023, Bộ Nội vụ đề ra phương châm hành động **“Đoàn kết, kỷ cương, gương mẫu, đổi mới, sáng tạo, hiệu quả”** nhằm tạo sự thay đổi và chuyển biến tích cực trên các lĩnh vực của ngành Nội vụ, trong đó tập trung vào các nhiệm vụ trọng tâm sau đây:

1. Ưu tiên đầu tư toàn diện cho công tác xây dựng và hoàn thiện thể chế, chính sách thuộc lĩnh vực Nội vụ, nhất là đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả về tổ chức bộ máy, biên chế; công vụ, công chức; xây dựng chính quyền địa phương, tập trung cho cấp xã, xây dựng chính quyền đô thị nhằm đáp ứng yêu cầu kiến tạo, phát triển và quản trị nền hành chính các cấp.

2. Đẩy mạnh cải cách công vụ, công chức, cơ bản hoàn thiện mô hình chế độ công vụ theo vị trí việc làm; thực hiện thống nhất kiểm định chất lượng đầu vào công chức làm cơ sở cho các Bộ, ngành, địa phương lựa chọn, tuyển dụng theo yêu cầu, nhiệm vụ; hoàn thiện tiêu chuẩn, chức danh ngạch công chức và tiêu chuẩn chức vụ lãnh đạo, quản lý các cấp. Đổi mới và nâng cao chất lượng thi tuyển, nâng ngạch công chức; thực hiện xét tuyển thăng hạng viên chức tiến tới xóa bỏ việc xếp hạng viên chức, nâng cao chất lượng, hiệu quả đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức; quy định các chế độ, chính sách phát hiện, thu hút, trọng dụng nhân tài và khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá vì lợi ích chung. Đổi mới công tác đánh giá cán bộ, công chức, viên chức và các quy định liên quan cán bộ, công chức, viên chức nhằm bảo đảm đồng bộ quy định của Đảng, đồng thời thiết thực nâng cao chất lượng cán bộ, công chức, viên chức có đủ năng lực, phẩm chất, cơ cấu hợp lý, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới.

Trình cấp có thẩm quyền về lộ trình cải cách chính sách tiền lương theo Nghị quyết số 27-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương khóa XII và hoàn thành hệ thống cơ chế, chính sách để chủ động thực hiện cải cách chính sách tiền lương nhằm đảm bảo đời sống, nâng cao năng suất lao động, chất lượng nguồn nhân lực.

Xây dựng hoàn thiện cơ chế, chính sách liên thông đội ngũ cán bộ, công chức cấp xã với cấp huyện, cấp tỉnh nhằm xây dựng chung một chế độ công vụ.

3. Tập trung rà soát, đôn đốc, thực hiện quyết liệt phân cấp, phân quyền giữa Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ với Bộ, ngành và với chính quyền địa phương nhằm khơi thông điểm nghẽn phát triển, phát huy sự năng động, sáng tạo, tự chủ của các địa phương gắn với thanh tra, kiểm tra, kiểm soát quyền lực; đẩy mạnh sắp xếp tổ chức bộ máy, trọng tâm là rà soát, sắp xếp, kiện toàn, tinh gọn

đầu mỗi bên trong các cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập của Bộ, ngành, địa phương; sửa đổi, bổ sung chính sách tinh giản biên chế và giải quyết đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức dôi dư sau sắp xếp tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính các cấp. Phối hợp các bộ, ngành hoàn thiện chính sách, pháp luật về tự chủ đơn vị sự nghiệp công lập và xã hội hóa dịch vụ công nhằm đẩy mạnh tự chủ đơn vị sự nghiệp công lập và xã hội hóa dịch vụ công ở các lĩnh vực có điều kiện.

4. Triển khai đồng bộ, quyết liệt, hiệu quả Kết luận của Bộ Chính trị và Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Nghị quyết của Chính phủ về sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030; hoàn thành việc sắp xếp bảo đảm mục tiêu, nguyên tắc đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã trong năm 2023, 2024 để ổn định tổ chức đại hội Đảng các cấp vào năm 2025; đẩy mạnh việc thẩm định trình cấp có thẩm quyền thành lập các đơn vị hành chính đô thị gắn nâng cao chất lượng đô thị, thúc đẩy tốc độ đô thị hóa theo chủ trương của Đảng; tổ chức sơ kết mô hình chính quyền đô thị tại thành phố Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh và thành phố Đà Nẵng, trên cơ sở đó xây dựng hệ thống thể chế, chính sách mô hình chính quyền đô thị, nông thôn, hải đảo, đơn vị hành chính kinh tế đặc biệt.

5. Tiếp tục thực hiện tốt vai trò, trách nhiệm Cơ quan thường trực Ban Chỉ đạo Cải cách hành chính của Chính phủ và tập trung phối hợp có trọng tâm, trọng điểm cải cách hành chính, nhất là đẩy mạnh cải cách thể chế, cải cách thủ tục hành chính, tổ chức bộ máy, công vụ, công chức và xây dựng, phát triển Chính phủ điện tử, Chính phủ số; đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả về đánh giá chỉ số CCHC (PAR INDEX) và Chỉ số hài lòng của người dân, tổ chức đối với sự phục vụ cơ quan hành chính nhà nước (SIPAS); tăng cường kiểm tra, giám sát thực hiện cải cách hành chính các Bộ, ngành, địa phương.

6. Cùng cố, ổn định tổ chức bộ máy và phát huy vai trò, trách nhiệm của cơ quan tham mưu về thi đua khen thưởng từ Trung ương đến địa phương; xây dựng và hoàn thiện các Nghị định quy định chi tiết thi hành Luật Thi đua, khen thưởng; đẩy mạnh các phong trào thi đua yêu nước gắn với nhiệm vụ từng cơ quan, đơn vị, địa phương và hướng về cơ sở để tập hợp, vận động toàn dân tham gia các phong trào thi đua theo hướng dẫn của Trung ương và địa phương; quan tâm nhân rộng điển hình tiên tiến, kịp thời tôn vinh, khen thưởng các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong thực hiện các phong trào thi đua và tham gia thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm an ninh quốc phòng tại địa phương, cơ sở.

7. Tập trung nâng cao chất lượng quản lý nhà nước trên các mặt công tác khác của ngành Nội vụ:

- Tổ chức triển khai chủ trương, chính sách của Đảng và bảo đảm quyền tự do tín ngưỡng, tôn giáo của Nhân dân; phát huy những giá trị văn hóa, đạo đức tốt đẹp và nguồn lực của tôn giáo trong công cuộc xây dựng và phát triển đất nước; khuyến khích hoạt động tôn giáo gắn với dân tộc, nhân đạo, nhân văn, tiến bộ, tốt đời, đẹp đạo; chủ động cung cấp thông tin, phản bác luận điệu xuyên tạc

của các thế lực chống phá chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo.

- Tiếp tục làm tốt việc ứng dụng công nghệ thông tin trong công tác văn thư lưu trữ đáp ứng yêu cầu chuyển đổi số và chủ động, phát huy hơn nữa giá trị tài liệu lưu trữ phục vụ sự nghiệp đổi mới, phát triển đất nước.

- Tham mưu triển khai hiệu quả công tác quản lý nhà nước về thanh niên, đặc biệt là Chiến lược phát triển thanh niên Việt Nam; công tác cán bộ nữ đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ tình hình mới; tăng cường quản lý nhà nước về hội, quỹ và tổ chức phi chính phủ bảo đảm hoạt động đúng theo tôn chỉ, mục đích và quy định của pháp luật.

8. Đẩy mạnh công tác thanh tra, pháp chế nhằm siết chặt kỷ luật, kỷ cương công vụ, công chức và khơi dậy tinh thần trách nhiệm, cống hiến vì lợi ích chung của đất nước; nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác pháp chế góp phần tích cực xây dựng và hoàn thiện thể chế, chính sách của Chính phủ và của ngành Nội vụ.

9. Tăng cường công tác đối ngoại trên mọi lĩnh vực; thực hiện có hiệu quả chương trình hành động thực hiện Đề án đẩy mạnh và nâng tầm đối ngoại đa phương đến năm 2030. Đặc biệt tham gia tích cực các hoạt động hợp tác công vụ với các nước ASEAN và ASEAN+3; hợp tác hiệu quả với các tổ chức quốc tế trong vấn đề công vụ, nghiên cứu khoa học, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức, đào tạo nguồn nhân lực của ngành Nội vụ, chú trọng đào tạo cán bộ trẻ tạo nguồn cán bộ lãnh đạo, quản lý các cấp của Bộ, ngành Nội vụ.

10. Làm tốt công tác thông tin, tuyên truyền tạo sự thống nhất, đồng thuận của đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức và toàn xã hội nhằm góp phần nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác quản lý nhà nước của Bộ, ngành Nội vụ. Tổ chức các hội nghị, hội thảo với các chuyên gia, nhà khoa học, đại diện các cấp, các ngành, địa phương và ý kiến, kiến nghị của cử tri, đại biểu Quốc hội để bổ sung, hoàn thiện hệ thống thể chế, chính sách thuộc lĩnh vực Nội vụ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ thời kỳ mới.

Đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin, chuyển đổi số của Bộ, ngành Nội vụ nhằm góp phần xây dựng nền hành chính dân chủ, pháp quyền, hiện đại, chuyên nghiệp, công khai, minh bạch, tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả phục vụ nhân dân.

II. DANH MỤC CÁC NHIỆM VỤ TRONG CHƯƠNG TRÌNH CÔNG TÁC CỦA BỘ NỘI VỤ NĂM 2023

(Phụ lục kèm theo)

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Thủ trưởng các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ được giao, các đơn vị đề cao nguyên tắc tập trung dân chủ, quy chế làm việc, trách nhiệm của từng công chức, viên chức, sự phối hợp chặt chẽ để tập trung, chủ động triển khai Chương trình công tác năm 2023, cụ thể như sau:

a) Trước ngày 20/01/2023, ban hành kế hoạch triển khai Chương trình công tác của Bộ Nội vụ (trong đó xác định rõ mục tiêu, giải pháp, tiến độ thực hiện, cá thể hóa trách nhiệm tới từng cá nhân - phân công rõ người chủ trì, phối hợp thực hiện); gửi Văn phòng Bộ để tổng hợp, báo cáo tại Hội nghị giao ban công tác Bộ Nội vụ tháng 01/2023.

b) Chỉ đạo, điều hành, tổ chức triển khai thực hiện hiệu quả ngay từ đầu năm các nhiệm vụ công tác năm 2023, bảo đảm đúng quy định, kịp thời, đồng bộ, phù hợp với tình hình thực tiễn, có tính khả thi cao, đạt kết quả tốt nhất và chịu trách nhiệm trước Bộ trưởng về tình hình thực hiện Quyết định này.

c) Các đơn vị trình Lãnh đạo Bộ phụ trách đề trình Bộ trưởng dự thảo các văn bản, đề án trước hạn trình cấp có thẩm quyền tối thiểu 15 ngày. Đối với các văn bản, đề án đã trình cấp có thẩm quyền năm 2022 nhưng chưa ban hành, yêu cầu các đơn vị tiếp tục theo dõi, đôn đốc cho đến khi ban hành.

d) Thường xuyên kiểm tra, giám sát, đôn đốc tiến độ và kết quả thực hiện các mục tiêu, nhiệm vụ đề ra trong kế hoạch; tổ chức kiểm điểm từng tháng để đánh giá tình hình thực hiện Quyết định, chủ động xử lý theo thẩm quyền hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền xem xét, giải quyết những vấn đề phát sinh. Việc bổ sung, điều chỉnh Chương trình công tác năm 2023 được thực hiện trên cơ sở chỉ đạo của Bộ trưởng.

đ) Trước ngày 20 hàng tháng, các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ gửi báo cáo, đánh giá tình hình thực hiện Quyết định này về Văn phòng Bộ để tổng hợp, báo cáo Bộ trưởng tại các phiên họp giao ban công tác tháng của Bộ.

2. Văn phòng Bộ

Theo dõi, đôn đốc, tổng hợp chung tiến độ thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Quyết định này, định kỳ báo cáo Lãnh đạo Bộ và cấp có thẩm quyền tiến độ thực hiện nhiệm vụ theo quy định./.



Phụ lục
Danh mục các nhiệm vụ trong Chương trình công tác của Bộ Nội vụ năm 2023
(Kèm theo Quyết định số 01/QĐ-BNV ngày 01 tháng 01 năm 2023 của Bộ Nội vụ)

STT	Nhiệm vụ	Cấp trình	Thời gian trình	Văn bản giao nhiệm vụ	Ghi chú
Phần I	CÁC NHIỆM VỤ CỦA ĐƠN VỊ DO BỘ TRƯỞNG PHỤ TRÁCH				
I	BAN THI ĐUA KHEN THƯỞNG TRUNG ƯƠNG				
1.	1. Tổ chức triển khai Phong trào thi đua “Đẩy mạnh phát triển kết cấu hạ tầng đồng bộ, hiện đại; thực hành tiết kiệm, chống lãng phí”	Bộ trưởng	Tháng 3	Đơn vị đăng ký	
2.	2. Lễ Kỷ niệm 75 năm ngày Chủ tịch Hồ Chí Minh ra lời kêu gọi thi đua ái quốc (11/6/1948 – 11/6/2023)	Bộ trưởng	Tháng 3	Đơn vị đăng ký	
3.	3. Tổ chức triển khai thực hiện Đề án “Tuyên truyền gương điển hình tiên tiến giai đoạn 2022 - 2025”	Bộ trưởng	Tháng 3	Đơn vị đăng ký	
4.	4. Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2022	Chính phủ	Tháng 7	Quyết định số 917/QĐ-TTg ngày 01/8/2022	
5.	5. Nghị định quy định chi tiết trình tự, thủ tục xét tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong về vàng” (khoản 3 Điều 96)	Chính phủ	Tháng 7	Quyết định số 917/QĐ-TTg ngày 01/8/2022	
6.	6. Thông tư hướng dẫn chi tiết một số điều của Nghị định quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật Thi đua, Khen thưởng năm 2022	Bộ trưởng	15/10/2023	Đơn vị đăng ký	
7.	7. Thông tư hướng dẫn chi tiết một số điều của Nghị định quy định chi tiết trình tự, thủ tục xét tặng, truy tặng “Huy chương Thanh niên xung phong về vàng”	Bộ trưởng	15/10/2023	Đơn vị đăng ký	
8.	8. Hội nghị triển khai thực hiện Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật (khu vực phía Bắc)	Bộ trưởng	Tháng 12	Đơn vị đăng ký	
9.	9. Hội nghị triển khai thực hiện Luật Thi đua, khen thưởng năm 2022 và các văn bản hướng dẫn thi hành Luật (khu vực phía Nam)	Bộ trưởng	Tháng 12	Đơn vị đăng ký	

STT	Nhiệm vụ	Cấp trình	Thời gian trình	Văn bản giao nhiệm vụ	Ghi chú
10.	10.	Hội thảo đẩy mạnh thực hiện Phong trào thi đua “Vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”	Bộ trưởng	Tháng 10-11/2023	Đơn vị đăng ký
II		VỤ TỔ CHỨC CÁN BỘ			
11.	1.	Tổ chức Hội nghị cán bộ, công chức, viên chức và người lao động khối cơ quan Bộ năm 2022	Bộ trưởng	Tháng 01	Đơn vị đăng ký
12.	2.	Quy chế bổ nhiệm, bổ nhiệm lại, luân chuyển, từ chức, miễn nhiệm công chức, viên chức lãnh đạo, quản lý và điều động, biệt phái công chức, viên chức làm việc tại các cơ quan, đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ	Lãnh đạo Bộ	Tháng 01	Đơn vị đăng ký
13.	3.	Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết Trung ương 8 khóa XI về Chiến lược bảo vệ Tổ quốc trong tình hình mới	Ban Cán sự đảng Bộ	Tháng 01	Hướng dẫn số 247-HD/BCĐ ngày 14/4/2022
14.	4.	Đề án Đào tạo, bồi dưỡng tạo nguồn cán bộ lãnh đạo trẻ các cấp Bộ Nội vụ giai đoạn 2023 – 2025, định hướng đến năm 2030	Bộ trưởng	Tháng 3	Nhiệm vụ năm 2022 chuyển sang
15.	5.	Quy định về thẩm quyền tuyển dụng, sử dụng, quản lý công chức, viên chức, người lao động tại các cơ quan, đơn vị thuộc và trực thuộc Bộ Nội vụ (thay thế Quyết định số 2359/QĐ-BNV ngày 20/7/2016)	Lãnh đạo Bộ	Tháng 4	Đơn vị đăng ký
16.	6.	Thông tư ban hành Quy định tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước lĩnh vực Bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức	Bộ trưởng	Tháng 5	Điểm a khoản 1 Điều 2 Quyết định số 765/QĐ-TTg ngày 23/6/2022
17.	7.	Thông tư ban hành Quy định tiêu chí, tiêu chuẩn chất lượng dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước lĩnh vực Lưu trữ	Bộ trưởng	Tháng 5	
18.	8.	Quy định về bố trí công tác đối với cán bộ sau kỷ luật	Ban Cán sự đảng Bộ	Tháng 5	Thông báo số 20-TB/TW ngày 08/9/2022
19.	9.	Kiểm tra công tác tổ chức cán bộ, tổ chức bộ máy	Lãnh đạo Bộ	Tháng 7	Đơn vị đăng ký

STT		Nhiệm vụ	Cấp trình	Thời gian trình	Văn bản giao nhiệm vụ	Ghi chú
20.	10.	Kiểm tra công tác đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và công tác dân chủ trong hoạt động của các đơn vị trực thuộc Bộ	Lãnh đạo Bộ	Tháng 9	Đơn vị đăng ký	
21.	11.	Kế hoạch tổ chức kỳ thi nâng ngạch công chức và xét thăng hạng viên chức năm 2023	Lãnh đạo Bộ	Tháng 10	Đơn vị đăng ký	
22.	12.	Đề án vị trí việc làm của Bộ Nội vụ.	Lãnh đạo Bộ	Sau khi Thông tư hướng dẫn về VTVL chuyên môn dùng chung được ban hành	Khoản 3 Điều 14 Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020	
III		VỤ CÔNG CHỨC - VIÊN CHỨC				
23.	1.	Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng cán bộ lãnh đạo trẻ, lãnh đạo nữ chính quyền địa phương tại nước ngoài năm 2023	Bộ trưởng	Tháng 01	Chỉ đạo của Bộ trưởng	
24.	2.	Thông tư thay thế Thông tư số 01/2018/TT-BNV ngày 08/01/2018 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn một số điều của Nghị định số 101/2017/NĐ-CP ngày 01/9/2017 của Chính phủ về đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức và Thông tư số 10/2017/TT-BNV ngày 29/12/2017 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ quy định về đánh giá chất lượng bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức	Bộ trưởng	Tháng 3	Nhiệm vụ năm 2022 chuyển sang	

STT		Nhiệm vụ	Cấp trình	Thời gian trình	Văn bản giao nhiệm vụ	Ghi chú
25.	3.	Chủ trì tham mưu phối hợp với Bộ Tài chính xây dựng cơ chế chính sách đối với cán bộ, công chức, viên chức thực hiện quản trị hệ thống dữ liệu chuyển đổi số đặc biệt là an toàn thông tin cho chuyển đổi số	Thủ tướng Chính phủ	Tháng 3	Ý kiến chỉ đạo của Bộ trưởng	
26.	4.	Nghị định về khuyến khích, bảo vệ cán bộ năng động, sáng tạo, dám nghĩ, dám làm, dám đột phá vì lợi ích chung	Chính phủ	Tháng 4	Nghị quyết số 85/NQ-CP ngày 09/7/2022	
27.	5.	Đề án liên thông cán bộ, công chức cấp xã với cấp huyện, cấp tỉnh	Chính phủ	Tháng 5	Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021	
28.	6.	Đề án Chiến lược quốc gia thu hút, trọng dụng nhân tài đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045	Thủ tướng Chính phủ	Tháng 6	Nghị quyết số 132/NQ-CP ngày 24/10/2018 và Chỉ thị số 07/CT-TTg ngày 04/02/2020	
29.	7.	Hướng dẫn thực hiện Nghị định hợp lao động trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập (trường hợp có khó khăn vướng mắc)	Bộ trưởng	Tháng 3	Đơn vị đăng ký	Sau khi Nghị định hợp lao động trong cơ quan hành chính và đơn vị sự nghiệp công lập ban hành
30.	8.	Thông tư hướng dẫn Nghị định Kiểm định chất lượng đầu vào công chức	Bộ trưởng	Tháng 5	Triển khai thực hiện Nghị định Kiểm định chất lượng đầu vào công chức	Sau khi Nghị định được ban hành
31.	9.	Thông tư thay thế Thông tư số 03/2019/TT-BNV ngày 14/5/2019 của Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số quy định về tuyển dụng công chức, viên chức, nâng ngạch ngạch công chức, thăng hạng chức danh nghề nghiệp viên chức và thực hiện chế độ hợp đồng một số loại công việc trong cơ quan hành chính nhà nước, đơn vị sự nghiệp công lập (Thông tư 13/2010/TT-BNV ngày 30/12/2010; 12/2012/TT-BNV ngày 18/12/2012; 15/2012/TT-BNV ngày 25/12/2012 và 15/2001/TT-BTCCBCP ngày 11/4/2001)	Bộ trưởng	Tháng 9	Triển khai thực hiện Nghị định sửa đổi các quy định của Chính phủ về cán bộ, công chức, viên chức (sau khi Nghị định được ban hành)	

STT		Nhiệm vụ	Cấp trình	Thời gian trình	Văn bản giao nhiệm vụ	Ghi chú
32.	10.	Xây dựng Kế hoạch tập huấn, bồi dưỡng kiến thức, nghiệp vụ cho đội ngũ làm công tác công chức, viên chức và quản lý công tác đào tạo, bồi dưỡng CBCCVC giai đoạn 2023 - 2025	Bộ trưởng	Tháng 9	Quyết định số 163/QĐ-TTg ngày 25/01/2016	
33.	11.	Nghị định về chính sách thu hút và trọng dụng người có tài năng vào cơ quan hành chính nhà nước và đơn vị sự nghiệp công lập	Chính phủ	Tháng 10	Quyết định số 70/QĐ-BNV ngày 31/01/2022	
34.	12.	Nghiên cứu rà soát Luật cán bộ, công chức, Luật viên chức và các Luật có liên quan; báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc Hội	Chính phủ; UBTVQH	Tháng 11 Tháng 12	Kế hoạch số 81/KHUBTVQH15 ngày 05/11/2021 của UBTVQH	
IV		VĂN PHÒNG BỘ				
35.	1.	Quyết định ban hành Chương trình công tác năm 2023 của Bộ Nội vụ	Bộ trưởng	Tháng 01	Đơn vị đăng ký	
36.	2.	Kế hoạch triển khai Nghị quyết số 75/2022/QH15 ngày 15/11/2022 của Quốc hội về hoạt động chất vấn tại kỳ họp thứ 4, Quốc hội khóa XV	Lãnh đạo Bộ	Tháng 01	Nghị quyết số 75/2022/QH15 ngày 15/11/2022	
37.	3.	Quyết định bổ sung Chương trình công tác của Bộ Nội vụ năm 2023 hằng quý	Bộ trưởng	Tháng 4,7,10	Đơn vị đăng ký	
38.	4.	Báo cáo kết quả công tác quý I của Bộ, ngành Nội vụ	Bộ trưởng	Tháng 3	Đơn vị đăng ký	
39.	5.	Báo cáo kết quả công tác 6 tháng đầu năm của Bộ, ngành Nội vụ	Bộ trưởng	Tháng 6	Đơn vị đăng ký	
40.	6.	Báo cáo kết quả công tác quý III của Bộ, ngành Nội vụ	Bộ trưởng	Tháng 9	Đơn vị đăng ký	
41.	7.	Báo cáo kết quả công tác năm của Bộ, ngành Nội vụ	Bộ trưởng	Tháng 12	Đơn vị đăng ký	

STT		Nhiệm vụ	Cấp trình	Thời gian trình	Văn bản giao nhiệm vụ	Ghi chú
42.	8.	Báo cáo giải quyết, trả lời kiến nghị cử tri gửi tới Kỳ họp Quốc hội khoá XV	Lãnh đạo Bộ	Tháng 3, 10	Đơn vị đăng ký	
43.	9.	Hội nghị tuyên truyền, phổ biến kiến thức pháp luật và tập huấn nghiệp vụ về công tác phòng cháy, chữa cháy và cứu nạn cứu hộ của cơ quan Bộ Nội vụ năm 2023	Lãnh đạo Bộ	Tháng 9	Đơn vị đăng ký	
44.	10.	Thông tư của Bộ Nội vụ quy định điều kiện, tiêu chuẩn về các danh hiệu, hình thức khen thưởng thuộc thẩm quyền của Bộ trưởng Bộ Nội vụ	Bộ trưởng	Tháng 10	Quyết định số 917/QĐ-TTg ngày 01/8/2022 của Thủ tướng Chính phủ	
45.	11.	Công trình sửa chữa, chống thấm tầng hầm và một số hạng mục xây dựng Trụ sở Bộ Nội vụ	Lãnh đạo Bộ	Tháng 12	Đơn vị đăng ký	
46.	12.	Hoàn thành bản giao, đưa vào sử dụng Dự án Xây dựng Cơ sở dữ liệu tích hợp ngành Nội vụ và Trung tâm điều hành thông minh Bộ Nội vụ	Lãnh đạo Bộ	Tháng 12	Đơn vị đăng ký	
47.	13.	Hoàn thành bản giao, đưa vào sử dụng Dự án Chuyển đổi số của Bộ Nội vụ - giai đoạn 1	Lãnh đạo Bộ	Tháng 12	Đơn vị đăng ký	
48.	14.	Triển khai thực hiện Dự án Chuyển đổi số của Bộ Nội vụ - giai đoạn 2	Lãnh đạo Bộ	Tháng 12	Đơn vị đăng ký	Năm 2023 -2024
Phần II		CÁC NHIỆM VỤ CỦA ĐƠN VỊ DO THỨ TRƯỞNG NGUYỄN TRỌNG THỪA PHỤ TRÁCH				
I		VỤ TỔ CHỨC - BIÊN CHẾ				
49.	1.	Nghị định sửa đổi, bổ sung các quy định về cấp phó tại Nghị định số 101/2020/NĐ-CP ngày 28/8/2020 và Nghị định số 120/2020/NĐ-CP ngày 07/10/2020	Chính phủ	Tháng 3	Văn bản số 5815/VPCP-TCCV ngày 06/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ	
50.	2.	Thành lập Ban Chỉ đạo xây dựng vị trí việc làm trong các cơ quan, tổ chức hành chính, đơn vị sự nghiệp công lập	Thủ tướng Chính phủ	Tháng 3	Đơn vị đăng ký	

STT		Nhiệm vụ	Cấp trình	Thời gian trình	Văn bản giao nhiệm vụ	Ghi chú
51.	3.	Nghị quyết của Chính phủ về đẩy mạnh thực hiện sắp xếp đơn vị sự nghiệp công lập	Chính phủ	Tháng 5	Chỉ đạo của TTgCP sau khi tổ chức HN về đẩy mạnh sắp xếp các ĐVSNC	
52.	4.	Nghị định thay thế Nghị định số 108/2014/NĐ-CP ngày 20/11/2014, Nghị định số 113/2018/NĐ-CP ngày 31/8/2018, Nghị định số 143/2020/NĐ-CP ngày 10/12/2020 (lưu ý cả chính sách sắp xếp cán bộ, công chức, viên chức dôi dư sau sắp xếp, tổ chức bộ máy, đơn vị hành chính kê cả cán bộ, công chức cấp xã và không chuyên trách cấp xã)	Chính phủ	Tháng 5	Văn bản số 5129/BNV-VP ngày 17/10/2022	
53.	5.	Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 62/2020/NĐ-CP ngày 01/6/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và biên chế công chức	Chính phủ	Tháng 7	Quyết định số 1046/QĐ-TTg ngày 06/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ	
54.	6.	Nghị định sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 106/2020/NĐ-CP ngày 10/9/2020 của Chính phủ về vị trí việc làm và số lượng người làm việc trong đơn vị sự nghiệp công lập	Chính phủ	Tháng 7	Quyết định số 1046/QĐ-TTg ngày 06/9/2022 của Thủ tướng Chính phủ	
55.	7.	Thực hiện rà soát và đề xuất tổng thể về xây dựng và phát triển nguồn nhân lực thực hiện chuyển đổi số quốc gia	Thủ tướng Chính phủ	Tháng 7	Ý kiến chỉ đạo của Bộ trưởng	
56.	8.	Báo cáo sơ kết 06 năm thực hiện Nghị quyết số 18-NQ/TW ngày 25/10/2017 của Hội nghị Trung ương 6 khoá XII một số vấn đề tiếp tục đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả	Ban Cán sự đảng Chính phủ	Tháng 12	Nghị quyết số 10/NQ-CP ngày 03/02/2018 của Chính phủ	Báo cáo đánh giá định kỳ

STT	Nhiệm vụ	Cấp trình	Thời gian trình	Văn bản giao nhiệm vụ	Ghi chú
57.	9.	Ban Cán sự đảng Chính phủ	Tháng 12	Nghị quyết số 08/NQ-CP ngày 24/01/2018 của Chính phủ	Báo cáo đánh giá định kỳ
II					
VỤ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH					
58.	1.	Ban Chỉ đạo CCHC của Chính phủ	Tháng 3	Quy chế hoạt động của Ban Chỉ đạo CCHC của Chính phủ	
59.	2.	Lãnh đạo Bộ	Tháng 3	Đơn vị đăng ký	
60.	3.	Lãnh đạo Bộ	Tháng 3	Đơn vị đăng ký	
61.	4.	Lãnh đạo Bộ	Tháng 3	Đơn vị đăng ký	
62.	5.	Lãnh đạo Bộ	Tháng 6, 12	Nghị quyết 02 của Chính phủ năm 2023	
63.	6.	Phiên họp Chính phủ	Tháng 3,6,9,12	Nghị quyết số 76/NQ-CP ngày 15/7/2021	
64.	7.	Lãnh đạo Bộ	Tháng 3,6,9,12	Đơn vị đăng ký	
65.	8.	Lãnh đạo Bộ	Tháng 6	Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch đã được phê duyệt năm 2022	

STT		Nhiệm vụ	Cấp trình	Thời gian trình	Văn bản giao nhiệm vụ	Ghi chú
66.	9.	Tiếp tục triển khai Kế hoạch đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước và công bố Chỉ số hài lòng về phục vụ hành chính năm 2022	Lãnh đạo Bộ	Tháng 6	Tiếp tục triển khai thực hiện Kế hoạch đã được phê duyệt năm 2022	
67.	10.	Xây dựng Kế hoạch xác định Chỉ số cải cách hành chính của các bộ, cơ quan ngang bộ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương năm 2023	Lãnh đạo Bộ	Tháng 9	Đơn vị đăng ký	
68.	11.	Xây dựng Kế hoạch đo lường sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của cơ quan hành chính nhà nước năm 2023	Lãnh đạo Bộ	Tháng 9	Đơn vị đăng ký	
69.	12.	Biên tập và xuất bản cuốn sách Chỉ số cải cách hành chính của các bộ, cơ quan ngang bộ và Ủy ban nhân dân các tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương	Lãnh đạo Bộ	Tháng 12	Đơn vị đăng ký	
70.	13.	Xây dựng và triển khai thực hiện Kế hoạch cải cách hành chính của Bộ Nội vụ năm 2024	Lãnh đạo Bộ	Tháng 12	Đơn vị đăng ký	
71.	14.	Chiến lược quốc gia về cải cách hành chính của Việt Nam đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2050	Chính phủ	Quý IV/2025	Nghị quyết số 27-NQ/TW ngày 09/11/2022	
III		VỤ KẾ HOẠCH - TÀI CHÍNH				
72.	1.	Quy chế phối hợp, chia sẻ thông tin Thống kê với Tổng Cục Thống kê - Bộ Kế hoạch và Đầu tư	Lãnh đạo Bộ	Tháng 01	Trên cơ sở kết quả Tổng Điều tra cơ sở hành chính và Tổng Điều tra kinh tế năm 2021	
73.	2.	Báo cáo Đoàn Giám sát Quốc hội khoá XV về việc huy động, quản lý và sử dụng các nguồn lực phục vụ công tác phòng, chống dịch COVID-19, việc thực hiện chính sách, pháp luật về y tế cơ sở, y tế dự phòng	Lãnh đạo Bộ	Tháng 01	Công văn số 335/ĐGS ngày 18/10/2022 của Đoàn Giám sát QH khoá XV	
74.	3.	Thông tư thay thế Thông tư số 03/2018/TT-BNV ngày 06/3/2018 quy định chế độ báo cáo thống kê ngành Nội vụ	Lãnh đạo Bộ	Tháng 02	Chương trình công tác năm 2022 của Bộ	Trình ban hành trước ngày 10/02/2023

STT	Nhiệm vụ	Cấp trình	Thời gian trình	Văn bản giao nhiệm vụ	Ghi chú
75.	4. Thông tư quy định định mức kinh tế - kỹ thuật dịch vụ sự nghiệp công sử dụng ngân sách nhà nước thuộc ngành, lĩnh vực Nội vụ về bồi dưỡng cán bộ, công chức, viên chức	Lãnh đạo Bộ	Tháng 02	Chương trình công tác năm 2022 của Bộ	
76.	5. Quy chế quản lý tài chính của Bộ Nội vụ (Thay thế cho Quy chế ban hành tại Quyết định số 1176/QĐ-BNV ngày 13/11/2014)	Lãnh đạo Bộ	Tháng 8	Đơn vị đăng ký	
77.	6. Sửa đổi, bổ sung về tiêu chuẩn định mức xe ô tô của Bộ Nội vụ	Lãnh đạo Bộ	Tháng 8	Đơn vị đăng ký	
78.	7. Quy chế quản lý sử dụng tài sản công tại Bộ Nội vụ (Thay thế cho Quy chế ban hành tại Quyết định số 86/QĐ-BNV ngày 06/02/2015)	Lãnh đạo Bộ	Tháng 9	Đơn vị đăng ký	
79.	8. Quy chế phối hợp chia sẻ thông tin thống kê với một số Bộ, ngành và cơ quan Đảng	Lãnh đạo Bộ	Tháng 9	Đơn vị đăng ký	
80.	9. Xây dựng Kế hoạch “Thực hiện Chiến lược phát triển thống kê Việt Nam giai đoạn 2021-2030, tầm nhìn đến năm 2045 thuộc ngành Nội vụ”	Lãnh đạo Bộ	Tháng 11	Quyết định số 2014/QĐ-TTg ngày 01/12/2021; 1271/QĐ-BKHĐT ngày 05/7/2022	
81.	10. Đề án: Hoàn thiện và nâng cao năng lực quản lý tài chính trong môi trường số	Lãnh đạo Bộ	Tháng 11	Trên cơ sở Đề án Chuyển đổi số của Bộ Nội vụ	
IV TRUNG TÂM THÔNG TIN					
82.	1. Lễ ra mắt và ký kết hợp tác truyền thông với Công ty Cổ phần ANG: Công ty chủ quản Zalo về truyền thông các hoạt động của Bộ Nội vụ trên Zalo	Lãnh đạo Bộ	Tháng 3	Đơn vị đăng ký	
83.	2. Xây dựng Thư viện số Bộ Nội vụ	Lãnh đạo Bộ	Tháng 5	Quyết định số 1105/QĐ-BNV ngày 15/10/2021	
84.	3. Sửa đổi Quy chế quản lý hoạt động và cung cấp thông tin của Cổng thông tin điện tử Bộ Nội vụ	Lãnh đạo Bộ	Tháng 6	Đơn vị đăng ký	



STT		Nhiệm vụ	Cấp trình	Thời gian trình	Văn bản giao nhiệm vụ	Ghi chú
85.	4.	Xây dựng Quy chế an toàn, an ninh mạng của Bộ Nội vụ	Lãnh đạo Bộ	Tháng 4	Đơn vị đăng ký	
86.	5.	Xây dựng CSDL dùng chung về lĩnh vực Nội vụ phục vụ công tác chỉ đạo, điều hành của Lãnh đạo Bộ	Bộ trưởng	Tháng 8	Nhiệm vụ Bộ trưởng giao tại VB 5129/BNV-VP	
87.	6.	Xây dựng Quyết định quy định kỹ thuật của Thẻ công chức, viên chức điện tử	Bộ trưởng	Tháng 9	Đơn vị đăng ký	Triển khai Đề án 893 đã thử nghiệm kỹ thuật tại BNV
88.	7.	Tổ chức diễn tập An toàn thông tin của Bộ Nội vụ năm 2023	Lãnh đạo Bộ	Tháng 9	Đơn vị đăng ký	
89.	8.	Xây dựng phần mềm chấm điểm chỉ số chuyển đổi số của Bộ Nội vụ	Lãnh đạo Bộ	Tháng 10	Đơn vị đăng ký	
90.	9.	Xây dựng phần mềm chuẩn hóa thể thức và kỹ thuật trình bày văn bản theo Nghị định số 30/2020/NĐ-CP	Lãnh đạo Bộ	Tháng 11	Đơn vị đăng ký	
91.	10.	Ứng dụng phần mềm theo dõi, giám sát dư luận trên mạng xã hội liên quan đến chức năng quản lý Nhà nước của Bộ	Lãnh đạo Bộ	Tháng 11	Đơn vị đăng ký	Phối hợp với Văn phòng Ban Cán sự
Phần III		CÁC NHIỆM VỤ CỦA ĐƠN VỊ DO THỨ TRƯỞNG NGUYỄN DUY THĂNG PHỤ TRÁCH				
I		VỤ CHÍNH QUYỀN ĐỊA PHƯƠNG				
92.	1.	Nghị quyết của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về việc sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2022 – 2030 (trong đó có nội dung áp dụng các chính sách đặc thù)	Chính phủ UBTVQH	Tháng 2	Thay thế Nghị quyết số 653/2019/UBTVQH14	
93.	2.	Nghiên cứu xây dựng Đề án mô hình thành phố trực thuộc Thủ đô	Thủ tướng Chính phủ	Tháng 3	Văn bản số 3330/VPCP-QHĐP ngày 30/5/2022 về xây dựng Chương trình hành động thực hiện NQ số 15-NQ/TW của BCT	

STT		Nhiệm vụ	Cấp trình	Thời gian trình	Văn bản giao nhiệm vụ	Ghi chú
94.	3.	Nghị quyết của Chính phủ ban hành Kế hoạch sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2022 - 2030	Chính phủ	Tháng 4	Theo đề xuất tại Đề án của BCSĐ BNV trình Bộ Chính trị	Thay thế Nghị quyết số 32/NQ-CP và 04/NQ-CP
95.	4.	Nghị định quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố (Thay thế Nghị định số 34/2019/NĐ-CP ngày 24/4/2019 và các quy định của pháp luật có liên quan)	Chính phủ	Tháng 4	Thông báo số 220/TB-VPCP ngày 01/8/2022 của VPCP	
96.	5.	Hướng dẫn của Bộ Nội vụ về hồ sơ đề án sắp xếp đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã giai đoạn 2022-2025, định hướng đến năm 2030	Lãnh đạo Bộ	Tháng 3	Theo đề xuất tại Đề án của BCSĐ BNV trình Bộ Chính trị	
97.	6.	Quyết định của Thủ tướng Chính phủ ban hành Kế hoạch về xây dựng Đề án Quy hoạch tổng thể đơn vị hành chính các cấp giai đoạn đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045	Thủ tướng Chính phủ	Tháng 8	Nghị quyết số 148/NQ-CP ngày 11/11/2022	Trình Chính phủ Đề án vào Quý IV/2025
98.	7.	Thông tư hướng dẫn một số điều của Nghị định quy định về cán bộ, công chức cấp xã và người hoạt động không chuyên trách ở cấp xã, ở thôn, tổ dân phố	Bộ trưởng	Tháng 8	Đơn vị đăng ký	
99.	8.	Báo cáo sơ kết thực hiện tổ chức mô hình chính quyền đô thị theo các Nghị quyết của Quốc hội	Chính phủ Quốc hội	Tháng 7	Nghị quyết số 148/NQ-CP ngày 11/11/2022	
100.	9.	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về tổ chức và hoạt động của thôn, tổ dân phố	Bộ trưởng	Tháng 10	Kế hoạch triển khai thi hành Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở	Thay thế Thông tư số 01/2012/TT-BNV ngày 31/8/2012
101.	10.	Đề án mô hình tổ chức chính quyền đô thị trực thuộc cấp tỉnh	Chính phủ	Tháng 12	Nhiệm vụ năm 2022 chuyển sang	Sau khi sơ kết thực hiện tổ chức mô hình CQĐT của 03 TP theo các NQ của QH và ND của CP
102.	11.	Đề án Quy hoạch tổng thể đơn vị hành chính các cấp giai đoạn đến năm 2030 và tầm nhìn đến năm 2045	Chính phủ	Quý IV/2025	Nghị quyết số 148/NQ-CP ngày 11/11/2022	

STT		Nhiệm vụ	Cấp trình	Thời gian trình	Văn bản giao nhiệm vụ	Ghi chú
II		VỤ TIỀN LƯƠNG				
103.	1.	Nghị định quy định mức lương cơ sở đối với cán bộ, công chức, viên chức và lực lượng vũ trang	Chính phủ	Tháng 3	Nghị quyết dự toán ngân sách nhà nước năm 2023 của Quốc hội khóa XV (kỳ họp thứ tư)	
104.	2.	Thông tư hướng dẫn thực hiện mức lương cơ sở đối với các đối tượng hưởng lương, phụ cấp trong các cơ quan, đơn vị sự nghiệp công lập của Đảng, Nhà nước, tổ chức chính trị - xã hội và hội	Lãnh đạo Bộ	Sau khi Chính phủ ban hành Nghị định mức lương cơ sở	Đơn vị đăng ký	
105.	3.	Thông tư hướng dẫn thực hiện điều chỉnh mức trợ cấp hàng tháng đối với cán bộ xã đã nghỉ việc theo Quyết định số 130-CP ngày 20/6/1975 của Hội đồng Chính phủ và Quyết định số 111-HĐBT ngày 13/10/1981 của Hội đồng Bộ trưởng	Lãnh đạo Bộ	Sau khi Chính phủ ban hành Nghị định điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm và trợ cấp hàng tháng	Sau khi Chính phủ ban hành Nghị định điều chỉnh lương hưu, trợ cấp bảo hiểm và trợ cấp hàng tháng	
106.	4.	Thông tư của Bộ trưởng Bộ Nội vụ bãi bỏ Thông tư số 03/2008/TT-BNV ngày 3/6/2008 về hướng dẫn thực hiện xét nâng ngạch không qua thi đối với cán bộ, công chức, viên chức đã có thông báo nghỉ hưu.	Lãnh đạo Bộ	Tháng 6	Căn cứ Luật ban hành văn bản quy phạm pháp luật và văn bản đã hết hiệu lực thi hành.	
107.	5.	Báo cáo về lộ trình cải cách chính sách tiền lương và việc bố trí nguồn kinh phí ngân sách nhà nước cho cải cách chính sách tiền lương giai đoạn sau năm 2023	Phó Thủ tướng Chính phủ, Trưởng Ban Chỉ đạo Tiền lương	Tháng 7	- Kết luận của Hội nghị Trung ương 4 và Trung ương 6 khóa XIII - Nghị quyết số 107/NQ-CP ngày 16/8/2018 của Chính phủ thực hiện Nghị	
108.	6.	Báo cáo về lộ trình cải cách chính sách tiền lương và việc bố trí nguồn kinh phí ngân sách nhà nước cho cải cách chính sách tiền lương giai đoạn sau năm 2023	Ban Cán sự Đảng Chính phủ	Tháng 11		

STT		Nhiệm vụ	Cấp trình	Thời gian trình	Văn bản giao nhiệm vụ	Ghi chú
109.	7.	Báo cáo về lộ trình cải cách chính sách tiền lương và việc bố trí nguồn kinh phí ngân sách nhà nước cho cải cách chính sách tiền lương giai đoạn sau năm 2023	Bộ Chính trị	Tháng 12	quyết số 27-NQ/TW ngày 21/5/2018	
110.	8.	Báo cáo về lộ trình cải cách chính sách tiền lương và việc bố trí nguồn kinh phí ngân sách nhà nước cho cải cách chính sách tiền lương giai đoạn sau năm 2023	Hội nghị Trung ương	Tháng 3/2024		
111.	9.	Báo cáo về lộ trình cải cách chính sách tiền lương và việc bố trí nguồn kinh phí ngân sách nhà nước cho cải cách chính sách tiền lương giai đoạn sau năm 2023	Quốc hội	Tháng 5/2024		
112.	10.	Tiếp tục hoàn thiện dự thảo Nghị định và 12 Thông tư hướng dẫn thực hiện chế độ tiền lương mới	Lãnh đạo Bộ	Cả năm 2023	Quyết định số 1279/QĐ-BNV ngày 23/12/2021	
III		VỤ PHÁP CHẾ				
113.	1.	Quyết định Ban hành Kế hoạch công tác pháp chế của Bộ Nội vụ năm 2023	Lãnh đạo Bộ	Tháng 12/2022	Đơn vị đăng ký	
114.	2.	Quyết định ban hành Chương trình xây dựng văn bản quy phạm pháp luật của Bộ Nội vụ năm 2023	Lãnh đạo Bộ	Tháng 01	Đơn vị đăng ký	
115.	3.	Quyết định ban hành Kế hoạch theo dõi tình hình thi hành pháp luật của Bộ Nội vụ năm 2023	Lãnh đạo Bộ	Tháng 01	Đơn vị đăng ký	
116.	4.	Quyết định ban hành Kế hoạch thực hiện hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ kỳ 2019 - 2023	Lãnh đạo Bộ	Tháng 01	Đơn vị đăng ký	
117.	5.	Quyết định Danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực toàn bộ và Danh mục văn bản quy phạm pháp luật hết hiệu lực một phần thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ năm 2022	Lãnh đạo Bộ	Tháng 01	Đơn vị đăng ký	
118.	6.	Quyết định ban hành Kế hoạch triển khai phổ biến văn bản quy phạm pháp luật cho công chức, viên chức Bộ Nội vụ	Lãnh đạo Bộ	Tháng 3	Đơn vị đăng ký	

STT		Nhiệm vụ	Cấp trình	Thời gian trình	Văn bản giao nhiệm vụ	Ghi chú
119.	7.	Quyết định ban hành Kế hoạch kiểm tra trực tiếp văn bản quy phạm pháp luật tại các tỉnh, thành phố trực thuộc TW	Lãnh đạo Bộ	Tháng 4	Đơn vị đăng ký	
120.	8.	Hệ thống thông tin quản lý công tác Pháp chế của Bộ Nội vụ	Lãnh đạo Bộ	Tháng 12	Đơn vị đăng ký	
121.	9.	Báo cáo công tác tư pháp năm 2023 của Bộ Nội vụ	Lãnh đạo Bộ	Tháng 12	Đơn vị đăng ký	
122.	10.	Báo cáo công tác theo dõi thi hành pháp luật năm 2023 của Bộ Nội vụ	Lãnh đạo Bộ	Tháng 12	Đơn vị đăng ký	
IV		CỤC VĂN THƯ VÀ LƯU TRỮ NHÀ NƯỚC				
123.	1.	Dự án Luật Lưu trữ (sửa đổi)	Chính phủ	Tháng 6	Quyết định số 799/QĐ-TTg ngày 06/7/2022 của TTgCP	
124.	2.	Văn bản hướng dẫn tạm thời của Bộ Nội vụ hướng dẫn quy trình thu thập và nộp lưu tài liệu lưu trữ điện tử vào Lưu trữ lịch sử	Lãnh đạo Bộ	Tháng 7	Đơn vị đăng ký	
125.	3.	Thông tư thay thế Thông tư liên tịch số 01/2014/TTLT-BNV-BXD ngày 21/8/2014 của Bộ Nội vụ và Bộ Xây dựng hướng dẫn thành phần tài liệu, dự án, công trình xây dựng nộp lưu vào Lưu trữ lịch sử	Bộ trưởng	Tháng 9	Văn bản số 4322/TCT ngày 03/11/2022 của Tổ Công tác rà soát văn bản quy phạm pháp luật	
126.	4.	Thông tư thay thế Thông tư số 03/2010/TT-BNV ngày 29/4/2010 của Bộ Nội vụ quy định định mức kinh tế - kỹ thuật chỉnh lý tài liệu giấy	Bộ trưởng	Tháng 10	Kế hoạch số 4936/KH-BNV ngày 03/10/2021	
127.	5.	Thông tư sửa đổi, bổ sung Khoản 3, Điều 1 Thông tư số 02/2020/TT-BNV ngày 14/7/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 09/2014/TT-BNV ngày 01/10/2014 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn về quản lý Chứng chỉ hành nghề lưu trữ và hoạt động dịch vụ lưu trữ để phù hợp với Luật Cư trú	Bộ trưởng	Tháng 11	Công văn số 7896/VPCP-KSTT ngày 25/11/2022	

STT		Nhiệm vụ	Cấp trình	Thời gian trình	Văn bản giao nhiệm vụ	Ghi chú
128.	6.	Đề án "Xây dựng Cơ sở dữ liệu quốc gia và phát huy giá trị tài liệu lưu trữ thế giới về Chủ tịch Hồ Chí Minh"	Lãnh đạo Bộ	Tháng 12	Chỉ đạo của Lãnh đạo Bộ	
129.	7.	Dự án "Điều tra, khảo sát thực trạng và đề xuất giải pháp nâng cao chất lượng đội ngũ nhân sự làm công tác văn thư, lưu trữ đáp ứng yêu cầu Chính phủ số"	Lãnh đạo Bộ	Năm 2023-2024	Đơn vị đăng ký	
130.	8.	Dự án đầu tư công "Lưu trữ tài liệu điện tử phong Lưu trữ nhà nước Việt Nam giai đoạn 1"	Lãnh đạo Bộ	Theo tiến độ Dự án	Đơn vị đăng ký	
131.	9.	Dự án đầu tư công "Lưu trữ tài liệu điện tử phong Lưu trữ nhà nước Việt Nam giai đoạn 2"	Lãnh đạo Bộ	Theo tiến độ Dự án	Đơn vị đăng ký	
132.	10.	Triển khai Đề án "Bảo hiểm tài liệu lưu trữ quốc gia giai đoạn 2023-2030" sau khi được phê duyệt	Lãnh đạo Bộ	Theo tiến độ Dự án	Đơn vị đăng ký	
Phần IV		CÁC NHIỆM VỤ CỦA ĐƠN VỊ DO THỨ TRƯỞNG TRIỆU VĂN CƯỜNG PHỤ TRÁCH				
I		VIỆN KHOA HỌC TỔ CHỨC NHÀ NƯỚC				
133.	1.	Biên soạn các chuyên đề tổng kết đánh giá và Lịch sử Chính phủ Việt Nam (giản lược).	Bộ trưởng	Tháng 3	Quyết định số 55/QĐ-BCDLSCPVN ngày 05/5/2015	
134.	2.	Hội thảo "Chia sẻ kinh nghiệm về cải cách công vụ, cải cách hành chính, chuyển đổi số"	Bộ trưởng	Tháng 4	Văn bản số 4975/BC-BNV ngày 06/10/2022	Hội thảo cấp quốc gia
135.	3.	Danh mục các nhiệm vụ khoa học, công nghệ của Bộ Nội vụ năm 2024	Bộ trưởng	Tháng 6	Công văn số 2062/BKHCN-KHTC ngày 15/7/2020	
136.	4.	Sửa đổi, bổ sung Quy chế quản lý hoạt động khoa học và công nghệ của Bộ Nội vụ	Bộ trưởng	Tháng 6	Đơn vị đăng ký	
137.	5.	Nghị định ban hành Bộ Quy tắc đạo đức công vụ	Chính phủ	Tháng 6	Quyết định số 126/QĐ-BNV ngày 28/02/2022	
138.	6.	Nhiệm vụ "Đánh giá sắp xếp tổ chức bộ máy hành chính, sự nghiệp trong các cơ quan nhà nước".	Bộ trưởng	Tháng 7	Quyết định số 1286/QĐ-BNV ngày 20/12/2021	
139.	7.	Xuất bản, tái bản bộ sách Lịch sử Chính phủ Việt Nam (1945-2015)	Bộ trưởng	Tháng 8	Quyết định 794/QĐ-BNV ngày 16/10/2022	

STT		Nhiệm vụ	Cấp trình	Thời gian trình	Văn bản giao nhiệm vụ	Ghi chú
140.	8.	Xuất bản, tái bản bộ sách Lịch sử Bộ Nội vụ từ năm (1945 – 2020).	Bộ trưởng	Tháng 8	Quyết định số 643/QĐ-BNV ngày 25/8/2022	
141.	9.	Chuyên đề nghiên cứu mô hình tổ chức các cơ quan độc lập có chức năng thực thi pháp luật trên một số lĩnh vực	Bộ trưởng	Tháng 11	Công văn số 3884/BNV-CCHC ngày 11/8/2021	
142.	10.	Chương trình khoa học trọng điểm cấp Bộ: “Tổ chức hoạt động của bộ máy hành chính nhà nước đáp ứng yêu cầu đổi mới quản trị quốc gia theo hướng hiện đại, hiệu quả” giai đoạn 2021-2025 của Bộ Nội vụ.	Bộ trưởng	Tháng 12	Quyết định số 533/QĐ-BNV ngày 23/7/2020	
II		VỤ CÔNG TÁC THANH NIÊN				
143.	1.	Kế hoạch tổ chức đối thoại của Thủ tướng Chính phủ với thanh niên	Thủ tướng Chính phủ	Tháng 01	Nghị định số 13/2021/NĐ-CP	
144.	2.	Hướng dẫn nhiệm vụ trọng tâm quản lý nhà nước về thanh niên năm 2023	Lãnh đạo Bộ	Tháng 01	Luật Thanh niên năm 2020	
145.	3.	Phối hợp tham mưu Kế hoạch Thủ tướng Chính phủ gặp mặt cán bộ lãnh đạo nữ các cấp nhân dịp Kỷ niệm ngày Quốc tế phụ nữ 08/3/2023	Bộ trưởng	Tháng 2	Ý kiến chỉ đạo của Bộ trưởng	
146.	4.	Báo cáo kết quả công tác quản lý nhà nước về thanh niên năm 2022	Lãnh đạo Bộ	Tháng 3	Luật thanh niên năm 2020; Nghị định số 13/2020/NĐ-CP ngày 01/3/2020; 17/2021/NĐ-CP ngày 09/3/2021	
147.	5.	Xây dựng Kế hoạch triển khai thực hiện Chỉ thị số 33/CT-TTg ngày 26/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục tăng cường và đổi mới công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới.	Lãnh đạo Bộ	Tháng 3	Chỉ thị số 33/CT-TTg ngày 26/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ	
148.	6.	Tham mưu triển khai thực hiện Chương trình phối hợp số 03-CTr/BDVTW-BCSĐCP ngày 15/12/2021 giữa Ban Dân vận Trung ương và Ban Cán sự đảng Chính phủ về công tác dân vận giai đoạn 2021-2026	Lãnh đạo Bộ	Tháng 3	Chương trình phối hợp số 03-CTr/BDVTW-BCSĐCP ngày 15/12/2021	

STT	Nhiệm vụ	Cấp trình	Thời gian trình	Văn bản giao nhiệm vụ	Ghi chú
149.	7. Nghị định quy định chi tiết một số điều của Luật Thực hiện dân chủ ở cơ sở.	Chính phủ	Tháng 4	Quyết định số 1529/QĐ-TTg ngày 12/12/2022 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Danh mục và phân công cơ quan chủ trì soạn thảo văn bản quy định chi tiết thi hành các luật, nghị quyết được Quốc hội khoá XV thông qua tại Kỳ họp thứ 4	
150.	8. Nghiên cứu, đề xuất sửa đổi bổ sung Nghị định số 56/2012/NĐ-CP ngày 16/7/2022 của Chính phủ quy định trách nhiệm của Bộ, ngành, Ủy ban nhân dân và các cấp trong việc bảo đảm cho các cấp Hội Liên hiệp phụ nữ tham gia quản lý nhà nước	Chính phủ	Tháng 10	Công văn số 7491/VPCP-QHĐP ngày 07/11/2022	
151.	9. Báo cáo đánh giá kết quả thực hiện mô hình tổ chức thanh niên xung phong	Lãnh đạo Bộ	Tháng 12	Luật Thanh niên 2020; Nghị định số 17/2021/NĐ-CP ngày 09/3/2021	
III TẠP CHÍ TỔ CHỨC NHÀ NƯỚC					
152.	1. Ấn phẩm “Vinh quang Việt Nam” chuyên đề Quý I-2023	Lãnh đạo Bộ	Tháng 01	Đơn vị đăng ký	Phát hành tháng 01/2023
153.	2. Xây dựng và triển khai Kế hoạch tuyên truyền về các lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ năm 2023 trên Tạp chí điện tử Tổ chức nhà nước	Lãnh đạo Bộ	Tháng 02	Đơn vị đăng ký	Cả năm 2023
154.	3. Lớp bồi dưỡng kỹ năng viết tin bài cho website, trang thông tin điện tử	Lãnh đạo Bộ	Tháng 5	Đơn vị đăng ký	
155.	4. Nâng cấp giao diện Tạp chí điện tử Tổ chức nhà nước	Lãnh đạo Bộ	Tháng 6	Đơn vị đăng ký	

STT		Nhiệm vụ	Cấp trình	Thời gian trình	Văn bản giao nhiệm vụ	Ghi chú
156.	5.	Ấn phẩm “Vinh quang Việt Nam” chuyên đề Quý II-2023	Lãnh đạo Bộ	Tháng 6	Đơn vị đăng ký	Phát hành tháng 6/2023
157.	6.	Ấn phẩm “Vinh quang Việt Nam” chuyên đề Quý III-2023	Lãnh đạo Bộ	Tháng 9	Đơn vị đăng ký	Phát hành tháng 9/2023
158.	7.	Lớp Bồi dưỡng kỹ năng truyền thông và quan hệ công chúng	Lãnh đạo Bộ	Tháng 10	Đơn vị đăng ký	
159.	8.	Sách nhà nước đặt hàng	Lãnh đạo Bộ	Tháng 11	Đơn vị đăng ký	
160.	9.	Ấn phẩm “Vinh quang Việt Nam” chuyên đề Quý IV-2023	Lãnh đạo Bộ	Tháng 12	Đơn vị đăng ký	
161.	10.	Sách chuyên khảo	Lãnh đạo Bộ	Tháng 12	Đơn vị đăng ký	
162.	11.	Tổng hợp, chọn lọc 06 đến 10 sự kiện nổi bật, tiêu biểu của Bộ Nội vụ năm 2023	Lãnh đạo Bộ	Tháng 12	Đơn vị đăng ký	
163.	12.	Đề án “Xây dựng đội ngũ nhân lực làm công tác truyền thông chính sách của Bộ Nội vụ có năng lực, có chuyên môn, có tâm, có đức bảo đảm hoạt động chuyên nghiệp, hiệu quả”	Lãnh đạo Bộ	Tháng 12	Đơn vị đăng ký	
IV		HỌC VIỆN HÀNH CHÍNH QUỐC GIA				
164.	1.	Tổ chức thực hiện Đề án sáp nhập Trường Đại học Nội vụ Hà Nội vào Học viện Hành chính Quốc gia	Bộ trưởng	Quý I/2023	Nhiệm vụ Bộ trưởng giao	
165.	2.	Xây dựng và triển khai Chương trình hợp tác với Temasek và các đối tác quốc tế về trao đổi và chia sẻ kinh nghiệm tại Cộng hòa Singapore về quản trị quốc gia tốt và chuyển đổi số	Lãnh đạo Bộ	Tháng 6	Đơn vị đăng ký	
166.	3.	Đề cương chiến lược phát triển Học viện Hành chính Quốc gia giai đoạn 2023 – 2030, tầm nhìn đến năm 2045	Bộ trưởng	Tháng 10	Ý kiến chỉ đạo của Bộ trưởng	

STT		Nhiệm vụ	Cấp trình	Thời gian trình	Văn bản giao nhiệm vụ	Ghi chú
167.	4.	Tổ chức Hội nghị thường niên Tổ chức Hành chính miền Đông thể giới EROPA	Bộ trưởng	Tháng 10	Đơn vị đăng ký	Tổ chức Hành chính miền Đông thể giới (EROPA), Học viện HCQG là thành viên
168.	5.	Xây dựng chương trình bồi dưỡng nghi thức giao tiếp quốc tế trong ngoại giao cho cán bộ, công chức, viên chức	Bộ trưởng	Tháng 11	Đơn vị đăng ký	
169.	6.	Xây dựng chương trình bồi dưỡng chuyển đổi số cho cán bộ, công chức, viên chức	Bộ trưởng	Tháng 11	Đơn vị đăng ký	
170.	7.	Xây dựng chương trình bồi dưỡng về đổi mới sáng tạo trong khu vực công cho cán bộ, công chức, viên chức	Bộ trưởng	Tháng 11	Đơn vị đăng ký	
171.	8.	Xây dựng chương trình bồi dưỡng lãnh đạo, quản lý đơn vị sự nghiệp công lập thuộc cấp tỉnh	Bộ trưởng	Tháng 11	Đơn vị đăng ký	
172.	9.	Thực hiện Đề án đào tạo, bồi dưỡng cán bộ, công chức cấp chiến lược với Singapore: Tổ chức khóa bồi dưỡng “Nâng cao năng lực công chức lãnh đạo tiềm năng cấp chiến lược, đáp ứng yêu cầu quản trị quốc gia hiện đại, hiệu quả” do Học viện Hành chính Quốc gia và Viện Quản trị Chandler, Singapore tổ chức năm 2023	Bộ trưởng	Tháng 12	Công văn số 1421/BNV-VP ngày 08/4/2022	Kế hoạch hợp tác 5 năm giữa Học viện Hành chính Quốc gia với Viện Quản trị Chandler
173.	10.	Tổ chức 01 Hội thảo khoa học quốc tế (Tổ chức trực tuyến) về quản trị, cải cách thể chế, chính sách công với đối tác quốc tế (CHLD Đức, Ôt-Xtrây-li-a, OECD Hàn Quốc...)	Bộ trưởng	Tháng 12	Đơn vị đăng ký	Học viện HCQG đã trao đổi với một số đối tác quốc tế trong khuôn khổ các nội dung hợp tác về nghiên cứu khoa học và đào tạo, bồi dưỡng
174.	11.	Xây dựng và triển khai Đề án đảm nhiệm Mạng lưới các cơ sở đào tạo công vụ ASEAN (PSTI) nhiệm kỳ 2023-2024 của Học viện Hành chính Quốc gia	Bộ trưởng	Tháng 12	Đơn vị đăng ký	Mạng lưới các cơ sở đào tạo công vụ ASEAN (PSTI), Học viện Hành chính Quốc gia là thành viên

STT		Nhiệm vụ	Cấp trình	Thời gian trình	Văn bản giao nhiệm vụ	Ghi chú
175.	12.	Thí điểm tổ chức đánh giá chất lượng đầu vào công chức cho một số Bộ, ngành, địa phương	Bộ trưởng	Tháng 12		Sau khi có Nghị định quy định về nội dung này
176.	13.	Đề án: Tái cấu trúc nhiệm vụ đào tạo, bồi dưỡng của Học viện Hành chính Quốc gia sau khi sáp nhập	Lãnh đạo Bộ	Tháng 12	Đơn vị đăng ký	
177.	14.	Đề án tự chủ tài chính giai đoạn 2023-2027	Lãnh đạo Bộ	Tháng 12	Đơn vị đăng ký	
178.	15.	Dự án cấp Bộ giai đoạn 2022-2023: “Điều tra thực trạng tổ chức lại các đơn vị sự nghiệp công lập thuộc phạm vi quản lý của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh”	Lãnh đạo Bộ	Tháng 12	Đơn vị đăng ký	
Phần V		CÁC NHIỆM VỤ CỦA ĐƠN VỊ DO THỨ TRƯỞNG VŨ CHIẾN THẮNG PHỤ TRÁCH				
I		BAN TÔN GIÁO CHÍNH PHỦ				
179.	1.	Thông tư quy định về phân cấp quản lý nhà nước trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo	Bộ trưởng	Tháng 6	Quyết định số 285/QĐ-BNV ngày 05/4/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ phê duyệt Đề án “Hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật ngành Nội vụ giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030”	Xây dựng sau khi Nghị định thay thế Nghị định số 162/2017/NĐ-CP ngày 30/12/2017 quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo được ban hành
180.	2.	Sửa đổi Bộ thủ tục hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo	Lãnh đạo Bộ	Tháng 6	Do Nghị định số 162/2017/NĐ-CP bị thay thế bằng Nghị định mới	Sau khi Thông tư phân cấp quản lý nhà nước trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo được Bộ trưởng ký ban hành
181.	3.	Xây dựng Đề án “Nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước đối với hoạt động của đạo Tin lành vùng đồng bào Mông góp phần phát triển kinh tế - xã hội vùng dân tộc thiểu số và miền núi, giai đoạn 2025-2030, tầm nhìn đến năm 2045”	Lãnh đạo Bộ	Tháng 6	Chương trình số 03-Tr/BCSĐ, ngày 17/10/2022 của BCSĐB về thực hiện NQ số 11-NQ/TW, ngày 10/02/2022	Trình Lãnh đạo Bộ xem xét, phê duyệt Đề án để triển khai thực hiện ở giai đoạn 2025-2030

STT		Nhiệm vụ	Cấp trình	Thời gian trình	Văn bản giao nhiệm vụ	Ghi chú
					của Bộ Chính trị về “Phương hướng phát triển kinh tế - xã hội và bảo đảm quốc phòng, an ninh vùng Trung du và miền núi Bắc Bộ đến năm 2030, tầm nhìn đến năm 2045”	
182.	4.	Chủ trì, phối hợp với Vụ Pháp chế, Bộ Nội vụ đánh giá Thông tư liên tịch số 04/2014/TILT-BVHTTDL-BNV ngày 30/5/2014 hướng dẫn thực hiện nếp sống văn minh tại cơ sở tín ngưỡng, cơ sở tôn giáo	Lãnh đạo Bộ	Tháng 7	Quyết định số 285/QĐ-BNV ngày 05/4/2022 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ phê duyệt Đề án “Hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật ngành Nội vụ giai đoạn 2021-2025, định hướng đến năm 2030”	
183.	5.	Kế hoạch công tác đối với nâng cấp quan hệ Việt Nam Vatican; Đặc phái viên thường trú của Toà thánh Vatican tại Việt Nam	Lãnh đạo Bộ	Tháng 10	Đơn vị đăng ký, đề xuất	
184.	6.	Báo cáo kết quả thực hiện nhiệm vụ “Xây dựng hệ thống bảo mật cơ sở dữ liệu và truy cập từ xa Trang Thông tin điện tử Ban Tôn giáo Chính phủ”	Lãnh đạo Bộ	Tháng 12	Quyết định số 855/QĐ-BNV ngày 31/10/2022 của Bộ Nội vụ về việc phê duyệt nhiệm vụ “Xây dựng hệ thống bảo mật cơ sở dữ liệu và truy cập từ xa Trang thông tin điện tử Ban Tôn giáo Chính phủ”	
185.	7.	Báo cáo kết quả thực hiện Đề án “Hỗ trợ thông tin, tuyên truyền về dân tộc tôn giáo”	Lãnh đạo Bộ	Tháng 12	Quyết định số 219/QĐ-TTg ngày 21/02/2022 của Thủ tướng Chính phủ	

STT		Nhiệm vụ	Cấp trình	Thời gian trình	Văn bản giao nhiệm vụ	Ghi chú
186.	8.	Báo cáo kết quả thực hiện Đề án “Nghiên cứu thực trạng tín ngưỡng của người Mông - Những vấn đề đặt ra và đề xuất chủ trương, chính sách”	Thủ tướng Chính phủ, Lãnh đạo Bộ	Tháng 12	Quyết định số 341/QĐ-BNV ngày 19/7/2021 của Bộ Nội vụ về việc phê duyệt Đề án “Nghiên cứu thực trạng tín ngưỡng của người Mông - Những vấn đề đặt ra và đề xuất chủ trương, chính sách”	
187.	9.	Báo cáo kết quả 20 năm công tác quản lý nhà nước đối với Hồi giáo theo tinh thần Thông báo số 119-TB/TW ngày 30/9/2003 của Ban Bí thư Trung ương Đảng về chủ trương công tác đối với Hồi giáo	Thủ tướng Chính phủ; Ban Cán sự đảng Bộ	Tháng 12	Đơn vị đăng ký, đề xuất	
188.	10.	Báo cáo kết quả 25 năm công tác quản lý nhà nước đối với Phật giáo Hòa Hảo theo tinh thần Thông báo số 165-TB/TW ngày 04/9/1998 của Thường trực Bộ Chính trị về công tác đối với Phật giáo Hòa Hảo	Thủ tướng Chính phủ; Ban Cán sự đảng Bộ	Tháng 12	Đơn vị đăng ký, đề xuất	
189.	11.	Báo cáo kết quả thực hiện Đề án “Nghiên cứu nguồn lực của tôn giáo trong lĩnh vực hoạt động an sinh xã hội, đề xuất giải pháp quản lý và phát huy nguồn lực cho phát triển đất nước”	Lãnh đạo Bộ	Tháng 12	Quyết định số 486/QĐ-BNV ngày 02/10/2020 của Bộ Nội vụ về việc phê duyệt Đề án “Nghiên cứu nguồn lực của tôn giáo trong lĩnh vực hoạt động an sinh xã hội, đề xuất giải pháp quản lý và phát huy nguồn lực cho phát triển đất nước”	
190.	12.	Triển khai Kế hoạch triển khai kết quả Đề án “Tiếp tục hỗ trợ cho các hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng của cộng đồng người Việt Nam ở nước ngoài, tạo điều kiện để kiều bào được tham gia các sinh hoạt tôn giáo, tín ngưỡng trong nước”	Lãnh đạo Bộ	Tháng 12	Kế hoạch số 96/KH-BNV ngày 19/4/2022 của Bộ Nội vụ	



STT		Nhiệm vụ	Cấp trình	Thời gian trình	Văn bản giao nhiệm vụ	Ghi chú
II		VỤ TỔ CHỨC PHI CHÍNH PHỦ				
191.	1.	Báo cáo hoạt động chữ thập đỏ năm 2022	Thủ tướng Chính phủ	Tháng 03	Luật hoạt động chữ thập đỏ năm 2008	
192.	2.	Báo cáo tình hình tổ chức và hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện năm 2022	Thủ tướng Chính phủ	Tháng 03	Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019	
193.	3.	Báo cáo tình hình tổ chức và hoạt động hội năm 2022	Thủ tướng Chính phủ	Tháng 03	Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010	
194.	4.	Nghị định thay thế Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội	Chính phủ	Tháng 6	Công văn (Mật) số 2338/VPCP-TCCV ngày 24/8/2021	
195.	5.	Nghiên cứu, rà soát Luật hoạt động chữ thập đỏ	Chính phủ Ủy ban thường vụ QH	Tháng 9, Tháng 12	Kế hoạch số 81/KHUBTVQH15 ngày 05/11/2021; Quyết định số 2114/QĐ-TTg ngày 16/12/2021	Báo cáo nghiên cứu, rà soát Luật hoạt động chữ thập đỏ.
196.	6.	Làm việc đối với một số hội được Đảng, Nhà nước giao vụ	Lãnh đạo Bộ	Tháng 11	NĐ số 63/2022/NĐ-CP ngày 12/9/2022; NĐ số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010	Thực hiện trong cả năm
197.	7.	Khảo sát, sơ kết việc thực hiện Nghị định số 93/2019/NĐ-CP của Chính phủ ngày 25/11/2019 quy định về tổ chức, hoạt động của quỹ xã hội, quỹ từ thiện và đề xuất sửa đổi Nghị định số 93/2019/NĐ-CP	Bộ trưởng	Tháng 12	Nghị quyết số 04/NQ-CP ngày 10/01/2022 của Chính phủ và Quyết định số 1015/QĐ-TTg ngày 30/8/2022	
198.	8.	Tổ chức hội nghị tập huấn Nghị định thay thế Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/10/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội tại 02 Miền	Bộ trưởng	Tháng 12	Đơn vị đăng ký	Sau khi Chính phủ ban hành NĐ thay thế NĐ số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/10/2010

STT		Nhiệm vụ	Cấp trình	Thời gian trình	Văn bản giao nhiệm vụ	Ghi chú
199.	9.	Tập huấn nghiệp vụ quản lý nhà nước về hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện cho công chức và công tác hội, quỹ người làm việc tại hội, quỹ tại các khu vực	Bộ trưởng	Tháng 12	Đơn vị đăng ký	Thực hiện trong cả năm (có Kế hoạch cụ thể)
200.	10.	Kiểm tra công tác quản lý nhà nước về hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện của một số bộ, ngành, địa phương; việc chấp hành pháp luật và điều lệ của hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện năm 2023	Lãnh đạo Bộ	Tháng 12	NĐ số 63/2022/NĐ-CP ngày 12/9/2022; 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 và 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019	Thực hiện trong cả năm (có Kế hoạch cụ thể)
201.	11.	Ban hành Quyết định sửa đổi, bổ sung Quyết định số 350/QĐ-BNV ngày 25/5/2020 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Danh sách cơ quan quản lý nhà nước về ngành, lĩnh vực hoạt động của hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện	Lãnh đạo Bộ	Tháng 12	Quyết định số 06/2020/QĐ-TTg ngày 12/02/2020	Thực hiện trong cả năm
202.	12.	Thẩm định các thủ tục về hội theo thẩm quyền của Bộ Nội vụ: thành lập hội; phê duyệt Điều lệ hội; cho phép tổ chức Đại hội nhiệm kỳ hoặc Đại hội bất thường, theo quy định pháp luật	Lãnh đạo Bộ	Cả năm	Nghị định số 45/2010/NĐ-CP ngày 21/4/2010 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động và quản lý hội	
203.	13.	Thẩm định các thủ tục về quỹ thuộc thẩm quyền của Bộ Nội vụ: cấp giấy phép thành và công nhận Điều lệ Quỹ; công nhận Quỹ đủ điều kiện hoạt động và thành viên Hội đồng quản lý Quỹ; công nhận Điều lệ (sửa đổi, bổ sung) Quỹ; công nhận thay đổi thành viên Hội đồng quản lý Quỹ,... theo quy định pháp luật	Lãnh đạo Bộ	Cả năm	Nghị định số 93/2019/NĐ-CP ngày 25/11/2019 của Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của Quỹ	
204.	14.	Thẩm định, phê duyệt các khoản viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện	Lãnh đạo Bộ	Cả năm	Nghị định số 80/2020/NĐ-CP ngày 08/7/2020 của Chính phủ quy định về quản lý và sử dụng viện trợ không hoàn lại không thuộc hỗ trợ phát triển chính thức của hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện	



STT		Nhiệm vụ	Cấp trình	Thời gian trình	Văn bản giao nhiệm vụ	Ghi chú
205.	15.	Thẩm định, cho phép tổ chức hội nghị, hội thảo quốc tế đối với hội, quỹ xã hội, quỹ từ thiện thuộc lĩnh vực quản lý nhà nước của Bộ Nội vụ	Lãnh đạo Bộ	Cả năm	Quyết định số 06/2020/QĐ-TTG ngày 12/02/2022	
206.	16.	Phối hợp với các cơ quan để giải quyết các vụ việc liên quan đến khiếu nại	Lãnh đạo Bộ	Cả năm	Theo quy định của pháp luật và theo chỉ đạo hoặc yêu cầu của cơ quan có thẩm quyền	
III		VỤ HỢP TÁC QUỐC TẾ				
207.	1.	Kế hoạch hợp tác quốc tế của cơ quan Bộ Nội vụ năm 2023	Bộ trưởng	Tháng 01	Quy chế quản lý hợp tác quốc tế của Bộ Nội vụ	
208.	2.	Bản ghi nhớ hợp tác giai đoạn 2023-2026 với Bộ Nội vụ Lào	Bộ trưởng	Tháng 5	Đơn vị đăng ký	
209.	3.	Phối hợp tổ chức Hội thảo Việt Nam – Pháp chia sẻ kinh nghiệm cải cách công vụ, cải cách hành chính, chuyển đổi số.	Bộ trưởng	Tháng 6	Biên bản thỏa thuận hợp tác với Bộ Chuyển đổi và Công vụ Pháp; Kết quả chuyên công tác của Bộ trưởng tại Pháp	Phối hợp với Viện KHTCNN và các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ
210.	4.	Xây dựng các tài liệu giới thiệu về Bộ Nội vụ bằng tiếng Anh phục vụ công tác thông tin đối ngoại	Bộ trưởng	Tháng 6	Kế hoạch 03/KH-BCS ngày 22/4/2021 về kế hoạch công tác thông tin đối ngoại năm 2021 và định hướng đến năm 2025 của Ban Cán sự đảng Bộ Nội vụ	Phối hợp Trung tâm Thông tin, Tạp chí Tổ chức nhà nước
211.	5.	Đề án tăng cường hợp tác với các đối tác Hàn Quốc đến năm 2030	Bộ trưởng	Tháng 8	Đơn vị đăng ký	Phối hợp với các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ
212.	6.	Đề án tăng cường quan hệ hợp tác với Bộ phát triển địa phương của Ai Cập đến 2028	Bộ trưởng	Tháng 9	Đơn vị đăng ký	Phối hợp cùng Bộ Công Thương, Vụ Chính quyền địa phương

STT		Nhiệm vụ	Cấp trình	Thời gian trình	Văn bản giao nhiệm vụ	Ghi chú
213.	7.	Đề án phát triển quan hệ với các đối tác Nhật Bản của Bộ Nội vụ đến năm 2030	Bộ trưởng	Tháng 10	Đơn vị đăng ký	Các hoạt động đề xuất phối hợp cùng Đề án phát triển quan hệ Việt Nam - Nhật Bản đến năm 2030 do Chính phủ giao Bộ Ngoại giao xây dựng triển khai. Bộ Nội vụ đã thông báo tới Bộ Ngoại giao các hoạt động phối hợp tại công văn số 257/BNV-HTQT ngày 30/8/2022
214.	8.	Tham dự đầy đủ các hoạt động hợp tác trong lĩnh vực công vụ (ACCSM) do Ban Thư ký ASEAN và nước chủ tịch ACCSM 22 Brunei tổ chức		Năm 2023	Cơ chế hợp tác ASEAN về các vấn đề công vụ (ACCSM)	
215.	9.	Tổ chức các đoàn ra của Lãnh đạo Bộ Nội vụ; đón đoàn vào cấp Lãnh đạo Bộ của các nước đối tác	Bộ trưởng	Năm 2023	Kế hoạch Hợp tác quốc tế của Cơ quan Bộ	Phối hợp với các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ
216.	10.	Phối hợp tổ chức các đoàn đào tạo, bồi dưỡng cho cán bộ, công chức lãnh đạo, quản lý trẻ và nữ của chính quyền địa phương		Năm 2023	Theo Kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng của Bộ Nội vụ	Phối hợp Vụ Công chức-Viên chức, Văn phòng Bộ, Vụ Kế hoạch – Tài chính
217.	11.	Hội thảo tuyên truyền phổ biến Đề án triển khai Tuyên bố ASEAN về vai trò của nền công vụ làm chất xúc tác trong việc đạt được Tầm nhìn Cộng đồng ASEAN 2025”.	Bộ trưởng	Quý II hoặc Quý III	Quyết định số 1439/QĐ-TTg của TTgCP phê duyệt Đề án: “Tuyên bố ASEAN về vai trò của nền công vụ làm chất xúc tác trong việc đạt được Tầm nhìn Cộng đồng ASEAN 2025”.	
218.	12.	Hội nghị tập huấn phổ biến kiến thức, nâng cao nhận thức cho công chức của Bộ Nội vụ về công tác đối ngoại đa phương	Bộ trưởng	Quý II	Kế hoạch triển khai “Chương trình hành động đẩy mạnh và nâng tầm đối ngoại đa phương đến năm 2030 của BNV” năm 2023	



STT		Nhiệm vụ	Cấp trình	Thời gian trình	Văn bản giao nhiệm vụ	Ghi chú
219.	13.	Tọa đàm tuyên truyền, phổ biến kiến thức, cập nhật tình hình, nâng cao nhận thức cho công chức của Bộ về các hiệp định thương mại tự do (CPTPP, EVFTA)	Bộ trưởng		Quyết định số 287/QĐ-BNV ngày 04/4/2019; Quyết định số 623/QĐ-BNV ngày 10/9/2020	
IV		THANH TRA BỘ				
220.	1.	Quyết định ban hành Quy trình ISO về xử lý đơn của Bộ Nội vụ	Lãnh đạo Bộ	Tháng 3	Thông tư số 05/2021/TT-TTCT ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ quy trình xử lý đơn khiếu nại, đơn tố cáo, đơn kiến nghị, phản ánh	
221.	2.	Quyết định ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động Đoàn thanh tra của Bộ Nội vụ	Lãnh đạo Bộ	Quý I/2023	Thông tư số 06/2021/TT-TTCT ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ quy định về tổ chức, hoạt động của Đoàn thanh tra và trình tự, thủ tục thực hiện một cuộc thanh tra; Quyết định số 465/QĐ-TTCT ngày 29/11/2022	
222.	3.	Quyết định ban hành Kế hoạch phòng, chống tham nhũng năm 2023	Lãnh đạo Bộ	Tháng 4	Nghị định số 59/2019/NĐ-CP ngày 01/7/2019; Kế hoạch số 13-KH/BCĐTW ngày 26/01/2022; Chương trình số 14-CTr/BCĐTW ngày 28/01/2022 của BCĐ Trung ương về phòng, chống TINTC	

STT		Nhiệm vụ	Cấp trình	Thời gian trình	Văn bản giao nhiệm vụ	Ghi chú
223.	4.	Quyết định ban hành Kế hoạch phòng, chống tội phạm năm 2023 của Bộ Nội vụ	Lãnh đạo Bộ	Tháng 5	Quyết định số 1944/QĐ-TTg ngày 18/11/2021; Quyết định số 193/QĐ-TTg ngày 09/02/2021 của Thủ tướng Chính phủ	
224.	5.	Quyết định ban hành Quy chế tiếp công dân; xử lý đơn; giải quyết khiếu nại, tố cáo (thay thế Quyết định số 1850/QĐ-BNV ngày 18/12/2015 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ ban hành Quy chế tiếp công dân; xử lý đơn; giải quyết khiếu nại, tố cáo)	Lãnh đạo Bộ	Tháng 6	Thông tư số 04/2021/TT-TTCT; Thông tư số 05/2021/TT-TTCT ngày 01/10/2021 của Thanh tra Chính phủ quy định quy trình tiếp công dân	
225.	6.	Quyết định ban hành Kế hoạch thanh tra năm 2024	Lãnh đạo Bộ	Tháng 12	Nghị định số 90/2012/NĐ-CP ngày 05/11/2012 về tổ chức và hoạt động thanh tra ngành Nội vụ	
226.	7.	Báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo hàng quý của Bộ Nội vụ	Lãnh đạo Bộ	Tháng 3,6,9,12	Thông tư số 02/2021/TT-TTCT ngày 22/3/2022	
227.	8.	Báo cáo công tác thanh tra, tiếp công dân, giải quyết đơn khiếu nại, tố cáo 6 tháng, 9 tháng và hằng năm của Bộ Nội vụ	Lãnh đạo Bộ	Tháng 6,9,12	Thông tư số 02/2021/TT-TTCT ngày 22/3/2022	
228.	9.	Báo cáo định kỳ công tác phòng, chống tham nhũng, tiêu cực, tội phạm hằng tháng, quý, 6 tháng, 9 tháng và hằng năm	Lãnh đạo Bộ	Tháng 3,6,9,12	Hướng dẫn số 25-HD/BNCTW ngày 16/9/2020; Công văn số 2207/TTCT-C.IV ngày 12/12/2022; Công văn số 2081c-CV/BNCTW ngày 04/5/2022; Công văn số 2678c ngày 23/8/2022	

STT		Nhiệm vụ	Cấp trình	Thời gian trình	Văn bản giao nhiệm vụ	Ghi chú
229.	10.	Xử lý, giải quyết khiếu nại, tố cáo, kiến nghị, phản ánh đối với 04 công chức, viên chức thuộc các đơn vị thuộc, trực thuộc Bộ Nội vụ và các công chức, viên chức khác (nếu có phát sinh)	Lãnh đạo Bộ	Quý I/2023 và trong năm 2023	Chi đạo của Lãnh đạo Bộ	

